

Số : 18/2023/HSST

Ngày: 07-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THỊ XÃ C, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Thu An
2. Ông Phạm Xuân Đỉnh

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thị xã C, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thị xã C, tỉnh P tham gia phiên toà: Ông Thân Văn Chèo– Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 03 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Thị xã C, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/HSST- QĐ ngày 24/02/2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: TRẦN THÁI D, giới tính: Nam,
- Sinh năm 1998, tại tỉnh Kiên Giang
- Tên gọi khác: Không.
- Nơi đăng ký HKTT: ấp 10 Biền, xã Thuận H, huyện An M, tỉnh G.
- Chỗ ở trước khi bị bắt: khu phố 3B, phường MH, thị xã Thị xã C, tỉnh P
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không Trình độ văn hoá: 9/12
- Nghề nghiệp: Công nhân

Con ông: Trần Văn L, sinh năm: 1971.

Con bà: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1976.

- Anh, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2002. Bị can là con thứ hai trong gia đình.

- Vợ, con: Chưa có.

- Ngày 13/11/2022, có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 15/11/2022, bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ. Ngày 23/11/2022, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thị xã C khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Thành Th, sinh năm: 1995, địa chỉ cư trú: khu phố 3B, phường MH, thị xã Thị xã C, tỉnh P. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Xuân Ch, sinh năm: 1987, địa chỉ cư trú: khu phố 3A, phường MH, thị xã Thị xã C, tỉnh P. (có mặt)

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1997, địa chỉ cư trú: khu phố 3B, phường MH, thị xã Thị xã C, tỉnh P. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nợ nần và không có tiền tiêu xài nên Trần Thái D nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, biển số 68H7-3368 của anh Nguyễn Thành Th, sinh năm 1995, nơi cư trú: Khu phố 3B, phường MH, thị xã Thị xã C, tỉnh P (là em họ của D) để cầm cố lấy tiền tiêu xài và trả nợ.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/11/2022, D gọi điện thoại hỏi mượn xe mô tô của anh Th để đi lấy quần áo đã sửa trước đó nhưng anh Th đang ở tỉnh Bình Dương nên D không mượn được xe. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, anh Th về phòng trọ và gọi điện thoại nói D qua phòng trọ của anh Th để lấy xe. Khi đến nơi, thấy anh Th và chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997, nơi cư trú: Khu phố 3B, phường MH, thị xã Thị xã C, tỉnh P (là bạn gái của anh Th) đang dọn phòng trọ nên D đi vào phòng ngồi chơi. Lúc này, D thấy ví da của anh Th đang để trên bàn gỗ đặt trong phòng, lợi dụng anh Th và chị Linh không để ý nên D mở ví da của anh Th rồi lấy trộm Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 68H7-3368 cất giấu vào ví da của D. Sau khi dọn xong phòng trọ, anh Th đưa chìa khoá và giao xe mô tô Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, biển số 68H7-3368 cho D mượn. Được giao xe, D điều khiển xe đến cơ sở kinh doanh cầm đồ, mua bán xe mô tô cũ “Đặng Huy Hoàng”, địa chỉ: Khu phố 3A, phường MH, thị xã Thị xã C, tỉnh P do anh Lê Xuân Ch, sinh năm 1987, nơi cư trú: Khu phố 3A, phường MH, thị xã Thị xã C, tỉnh P làm chủ rồi cầm xe mô tô biển số 68H7-3368 cho anh Ch được số tiền 15.000.000 đồng. Do không có đủ tiền mặt nên anh Ch chuyển vào tài khoản số 1029317244 của D mở tại ngân hàng Vietcombank số tiền 10.000.000 đồng và đưa cho D 5.000.000 đồng tiền mặt. Lấy được tiền, D đi về phòng trọ rồi nạp 10.000.000 đồng vào tài khoản game đánh bạc trực tuyến “B52” để tham gia đánh bạc bằng hình thức lặc tài xỉu qua mạng thì bị thua hết. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/11/2022, D tiếp tục nạp 5.000.000 đồng vào tài khoản game đánh bạc trực tuyến “B52” để đánh bạc bằng hình thức lặc tài xỉu qua mạng và bị thua hết. Sau đó, D đến gặp anh Ch rồi yêu cầu cầm xe mô tô biển số 68H7-3368 thêm số tiền 6.000.000 đồng thì anh Ch đồng ý. D tiếp tục sử dụng số tiền 6.000.000 đồng nạp vào tài khoản game đánh bạc trực tuyến và đánh bạc thua hết (BL 56-61; 64-68; 73-74; 77;92).

Kết luận định giá tài sản số 91/KLĐG-HĐĐGTS ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Thị xã C, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, biển số 68H7-3368 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 26.000.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu đồng*) (BL 36-37).

Tại bản cáo trạng số 23/CTr-VKS-CT, ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thị xã C, tỉnh P đã truy tố bị cáo Trần Thái D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thị xã C, tỉnh P giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 174, các điểm s khoản 1, 2 Điều 51, các điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thị xã C, tỉnh P còn đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thị xã C, tỉnh P đã truy tố. Bị cáo không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/11/2022, tại khu phố 3B, phường MH, thị xã Thị xã C, tỉnh P, Trần Thái D có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, biển số 68H7-3368, trị giá 26.000.000 đồng của anh Nguyễn Thành Th. Hành vi của Trần Thái D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ Luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thị xã C, tỉnh P truy tố bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Điều 174 Bộ luật hình sự quy định: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

.....;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Riêng đối với hành vi tạo tài khoản game đánh bạc trực tuyến “B52” để đánh bạc bằng hình thức lác tài xỉu qua mạng mà bị cáo khai nhận, cơ quan điều tra đã đề nghị Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh P hỗ trợ xác minh các tài khoản tham gia đánh bạc cùng Trần Thái D trên phần mềm ứng dụng đánh bạc trực tuyến “B52” nhưng không xác định được các tài khoản và con người cụ thể tham gia đánh bạc cùng Trần Thái D. Vì vậy, không có căn cứ xử lý đối với Trần Thái D về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ Luật hình sự nên chưa có cơ sở để xử lý.

Đối với Lê Xuân Ch là người cầm cố xe biển số 68H7-3368 cho bị can Trần Thái D nhưng anh Ch không biết xe mô tô này do D phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tuy nhiên, anh Ch biết rõ xe

mô tô biển số 68H7-3368 do người khác đứng tên chủ sở hữu nhưng vẫn cầm cố cho bị cáo D. Căn cứ điểm 1, khoản 3, điều 12, Nghị định 144/2021, ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Cơ quan điều tra lập hồ sơ để xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Lê Xuân Ch.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Trần Thái D thành khẩn khai báo, nhưng chưa thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Tại phiên tòa, bị cáo nại ra lý do bị một số chủ nợ đòi tiền (bị cáo khai có nợ khoảng 08 triệu đồng trong thời gian làm công nhân ở Bình Dương) do không có tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Th. Xét lời khai nại của bị cáo là không có cơ sở: Bởi anh Th vừa là em họ (con chú bác ruột) là người xin việc cho D vào làm công nhân tại khu công nghiệp Minh Hưng mới được 02 tuần. Bị cáo đưa ra thông tin gian dối là mượn xe để đi lấy đồ, thực tế bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt từ trước nên đã lấy trộm giấy tờ xe lúc anh Th không để ý. Ngay sau khi “mượn” được xe mô tô của anh Th, bị cáo đã dùng giấy tờ xe của anh Th đưa xe đi cầm; bị cáo khai đã lấy toàn bộ số tiền 21 triệu đồng để đánh bạc mong muốn thắng bạc để lấy tiền trả nợ là lý do không thể biện minh cho hành vi phạm tội của mình. Nên Bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ phân tích trên, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm, cách li bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về xử lý vật chứng:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, biển số 68H7-3368, số khung: RLCE1S9409Y039133, số máy: 1S94039140 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 68005201 do Công an huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 10/02/2022 Nguyễn Thành Th. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thành Th bị chiếm đoạt. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại cho anh Th (BL 40-46) nên không đặt ra để HĐXX xem xét, giải quyết.

[6]. Trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Thành Th đã nhận lại tài sản. Không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Anh Lê Xuân Ch yêu cầu bị cáo Trần Thái D hoàn trả lại số tiền 21.000.000 đồng là tiền mà anh Ch đưa cho D khi cầm xe mô tô biển số 68H7-3368. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý, nên ghi nhận sự thỏa thuận này.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thái D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
2. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 50 và Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thái D 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày: 15 tháng 11 năm 2022.

3. Trách nhiệm dân sự: áp dụng các điều 579, 580 BLDS.

Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Lê Xuân Ch và Trần Thái D: Trần Thái D phải hoàn trả cho anh Lê Xuân Ch số tiền 21.000.000đ (hai mươi một triệu đồng).

5. Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 1.050.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P
- VKSND tỉnh P
- VKSND thị xã Thị xã C;
- CCTHADS thị xã Thị xã C;
- CA thị xã Thị xã C;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan